

Đại số - Bài 3: Hệ phương trình bậc nhất (Bài tập)

Nguyễn Thành Phát

Lớp 9 (chuyên) - Trung tâm Thành Nhân

1/2023

Bài 1

Giải các hệ phương trình sau

a)
$$\begin{cases} 4x + 4y = 3xy \\ 5x + 6y = 4xy \end{cases}$$

b)
$$\begin{cases} 4(x+y) = 5(x-y) \\ \frac{40}{x+y} + \frac{40}{x-y} = 9 \end{cases}$$

Đáp án

a) $(x, y) \in \{(0, 0), (4, 2)\}$.

b) Hệ tương đương

$$\begin{cases} \frac{5}{x+y} - \frac{4}{x-y} = 0 \\ \frac{40}{x+y} + \frac{40}{x-y} = 9 \end{cases} \iff \begin{cases} 5a - 4b = 0 \\ 40a + 40b = 9 \end{cases}$$

với $a = \frac{1}{x+y}, b = \frac{1}{x-y}$. Cuối cùng thì $(x, y) = (9, 1)$.

Bài 1c

Giải hệ phương trình $\begin{cases} (x+3)(y-5) = xy \\ (x-2)(y+5) = xy \end{cases}$.

Lời giải.

Hệ tương đương

$$\begin{cases} xy - 5x + 3y - 15 = xy \\ xy + 5x - 2y - 10 = xy \end{cases} \iff \begin{cases} 5x - 3y = -15 \\ 5x - 2y = 10 \end{cases}.$$

Từ đây tìm được $(x, y) = (12, 25)$. □

Bài 1d

Giải hệ phương trình $\begin{cases} \frac{x}{y} - \frac{x}{y+12} = 1 \\ \frac{x}{y-12} - \frac{x}{y} = 2 \end{cases}$.

Lời giải.

ĐKXD: $y \notin \{-12, 0, 12\}$. Hệ tương đương

$$\begin{cases} \frac{12x}{y(y+12)} = 1 \\ \frac{12x}{y(y-12)} = 2 \end{cases} \implies 12x = y(y+12) = 2y(y-12).$$

Tìm được $y = 36$. Cuối cùng thì $(x, y) = (144, 36)$.

□

Bài 2a

Giải và biện luận theo m hệ phương trình

$$\begin{cases} x + y + z = 12 \\ mx + 5y + 4z = 46 \\ 5x + my + 3z = 48 \end{cases}$$

Lời giải.

Hệ tương đương

$$\begin{cases} z = 12 - x - y \\ mx + 5y + 4(12 - x - y) = 46 \\ 5x + my + 3(12 - x - y) = 48 \end{cases} \iff \begin{cases} z = 12 - x - y \\ (m - 4)x + y = -2 \\ 2x + (m - 3)y = 12 \end{cases}$$

Như vậy

- Với $m \in \{2, 5\}$ thì hệ vô nghiệm.
- Với $m \notin \{2, 5\}$ thì hệ có nghiệm duy nhất

$$(x, y, z) = \left(\frac{-2m - 6}{(m - 2)(m - 5)}, \frac{12m - 44}{(m - 2)(m - 5)}, \frac{12m - 34}{m - 2} \right).$$

Bài 2b

Giải và biện luận theo m hệ phương trình

$$\begin{cases} mx + y + z = m^2 \\ x + my + z = 3m \\ x + y + mz = 2 \end{cases}$$

Lời giải.

Hệ tương đương

$$\begin{cases} z = m^2 - mx - y \\ x + my + (m^2 - mx - y) = 3m \\ x + y + m(m^2 - mx - y) = 2 \end{cases} \iff \begin{cases} z = m^2 - mx - y \\ (1-m)x + (m-1)y = 3m - m^2 \\ (m^2 - 1)x + (m-1)y = m^3 - 2 \end{cases}$$

Như vậy

- Với $m \notin \{-2, 1\}$ thì hệ có nghiệm duy nhất $(x, y, z) = \left(\frac{m^2-m-1}{m-1}, \frac{2m-1}{m-1}, -1\right)$.
- Với $m = -2$ thì hệ có vô số nghiệm.
- Với $m = 1$ thì hệ vô nghiệm.



Bài 3a

Cho các số a, b, c đôi một khác nhau sao cho $a + b + c \neq 0$. Giải hệ phương trình

$$\begin{cases} (a+b)(x+y) - cz = a-b \\ (b+c)(y+z) - ax = b-c \\ (c+a)(z+x) - by = c-a \end{cases}$$

Lời giải.

Cộng cả ba phương trình thì

$$(a+b+c)(x+y+z) = 0 \implies x+y+z = 0.$$

Tìm được

$$(x, y, z) = \left(\frac{c-b}{a+b+c}, \frac{a-c}{a+b+c}, \frac{b-a}{a+b+c} \right).$$



Bài 3b

Cho các số a, b, c đôi một khác nhau sao cho $a + b + c \neq 0$. Giải hệ phương trình

$$\begin{cases} ax + by + cz = 0 \\ bx + cy + az = 0 \\ cx + ay + bz = 0 \end{cases}$$

Lời giải

Cộng cả ba phương trình thì

$$(a + b + c)(x + y + z) = 0 \implies x + y + z = 0.$$

Thay $z = -x - y$ vào hai phương trình đầu ta có

$$\begin{aligned} (a - c)x + (b - c)y &= 0 \\ (b - a)x + (c - a)y &= 0. \end{aligned}$$

Lời giải.

Ta có

$$(a - c)x + (b - c)y = 0 \quad (1)$$

$$(b - a)x + (c - a)y = 0. \quad (2)$$

Lấy $(c - a)PT(1) - (b - c)PT(2)$ ta có

$$((c - a)(a - c) - (b - a)(b - c))x = 0. \quad (3)$$

Vì

$$\begin{aligned} (c - a)(a - c) - (b - a)(b - c) &= -a^2 - b^2 - c^2 + ab + bc + ca \\ &= \frac{-1}{2} ((a - b)^2 + (b - c)^2 + (c - a)^2) < 0 \end{aligned}$$

nên $x = 0$, do đó $y = z = 0$.

□